

Số: /KH-UBND

Đồng Tháp, ngày tháng 02 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống mua bán người trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2026-2030 và định hướng đến năm 2035

Thực hiện Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 07/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống mua bán người giai đoạn 2026 - 2030 và định hướng đến năm 2035 (gọi tắt là Chương trình phòng, chống mua bán người), Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục cụ thể hóa quan điểm của Đảng, Nhà nước về công tác phòng, chống mua bán người; tập trung thực hiện có hiệu quả quy định của Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và các quy định khác của pháp luật có liên quan. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân, nâng cao trách nhiệm của cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức và của toàn xã hội trong công tác phòng, chống mua bán người. Chủ động phòng ngừa, quyết tâm ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm tội phạm mua bán người và các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người, góp phần thúc đẩy và bảo vệ quyền con người, củng cố xã hội trật tự, kỷ cương, giữ gìn cuộc sống bình yên, an toàn, hạnh phúc của Nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Bảo đảm sự thống nhất và xuyên suốt trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác phòng, chống mua bán người từ tỉnh đến cơ sở, gắn với chiến lược tổng thể về bảo đảm an ninh, trật tự, an ninh con người, an ninh mạng, phát triển kinh tế - xã hội, thể hiện rõ tính nhất quán, nhân văn, tiên bộ trong chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống mua bán người.

b) Tập trung rà soát, tham mưu góp ý hoàn thiện pháp luật, chính sách liên quan đến phòng, chống mua bán người, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, khả thi. Nghiên cứu tham gia góp ý sửa đổi quy định về tội phạm mua bán người trong Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025) phù hợp với thực tiễn, điều kiện của Việt Nam và tương thích với các điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên. Đổi mới mạnh mẽ việc tổ chức thi hành pháp luật liên quan đến phòng, chống mua bán người.

c) Tăng cường biện pháp phòng ngừa xã hội, kết hợp chặt chẽ với các chương trình, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân, nhất là tại vùng biên giới, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; kịp thời phát hiện, khắc phục những sơ hở, thiếu sót, nguyên nhân làm phát sinh tội phạm mua bán người.

d) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về đạo đức, lối sống, về pháp luật, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cộng đồng, gia đình, cá nhân trong phòng, chống mua bán người để người dân chủ động phòng ngừa, cảnh giác và tích cực tham gia phòng, chống mua bán người.

đ) Tăng cường thực thi pháp luật về phòng, chống mua bán người. Kiên quyết tấn công, trấn áp mạnh tội phạm mua bán người, nhất là đường dây, tổ chức tội phạm, tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm trên không gian mạng, tội phạm mua bán người nhằm mục đích cưỡng bức lao động và các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người. Phấn đấu giảm tội phạm mua bán người, không để hình thành các băng nhóm, tổ chức tội phạm mua bán người. Bảo đảm điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh các đối tượng phạm tội mua bán người theo quy định của pháp luật.

e) Kịp thời giải cứu, tiếp nhận, xác minh, xác định nạn nhân, bảo đảm chính xác, hiệu quả. Làm tốt công tác sàng lọc, xác định nạn nhân phù hợp với từng ngành, từng lĩnh vực, tập trung vào các nhóm đối tượng dễ bị tổn thương, những trường hợp trở về từ các trung tâm lừa đảo trực tuyến. Thực hiện đầy đủ, phù hợp các biện pháp bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân và người dưới 18 tuổi đi cùng theo quy định của Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và các quy định khác của pháp luật có liên quan, trên cơ sở nguyên tắc lấy nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân làm trung tâm, bảo đảm bình đẳng giới.

g) Đẩy mạnh hoạt động hợp tác quốc tế trong phòng, chống mua bán người, tập trung vào xây dựng cơ chế hợp tác chiến lược, thiết lập các khuôn khổ pháp lý, trao đổi thông tin thường xuyên, phối hợp điều tra, đào tạo, nâng cao năng lực, góp phần chủ động phòng, chống mua bán người từ sớm, từ xa, từ bên ngoài biên giới, lãnh thổ. Tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm phòng, chống mua bán người của nước ngoài. Tăng cường thông tin đối ngoại về chủ trương, chính sách và quyết tâm, trách nhiệm quốc tế của Việt Nam trong phòng, chống mua bán người.

h) Thúc đẩy đầu tư hơn nữa vào nguồn lực và ứng dụng thành tựu tiên tiến về khoa học, công nghệ phục vụ công tác phòng, chống mua bán người. Tranh thủ các nguồn tài trợ quốc tế về tài chính, khoa học, kỹ thuật phục vụ công tác phòng, chống mua bán người. Tăng cường xây dựng, củng cố đội ngũ cán bộ thực hiện công tác phòng, chống mua bán người đáp ứng yêu cầu tình hình mới. Nâng cao hiệu quả phối hợp liên ngành trong công tác phòng, chống mua bán người.

i) Vận hành hiệu quả cơ sở dữ liệu nạn nhân bị mua bán tạo nền tảng xây dựng dữ liệu thống kê về công tác phòng, chống mua bán người, bảo đảm tính đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, liên thông, an ninh, an toàn.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

a) Chính quyền các cấp tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị của Đảng; Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và các văn bản pháp luật có liên quan; xác định công tác phòng, chống mua bán người là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài trong bảo đảm an ninh, trật tự và phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

b) Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường trong công tác phòng, chống mua bán người; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; thống nhất nhận thức và xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; lấy địa bàn cơ sở làm trọng tâm để tập trung triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, hỗ trợ nạn nhân.

c) Chỉ đạo các cơ quan chức năng làm tốt công tác nắm, phân tích, đánh giá, dự báo tình hình mua bán người trên địa bàn; kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các chủ trương, giải pháp phù hợp với thực tiễn từng giai đoạn; gắn nhiệm vụ phòng, chống mua bán người với thực hiện nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế xã hội của từng ngành, từng địa phương.

d) Tăng cường vai trò của các cơ sở hỗ trợ nạn nhân, cơ sở trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh; tập trung nâng cao chất lượng các dịch vụ thiết yếu như hỗ trợ tâm lý chuyên sâu, chăm sóc y tế, trợ giúp pháp lý, đào tạo nghề gắn với nhu cầu thị trường lao động, hỗ trợ sinh kế, khởi nghiệp cho nạn nhân; từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đẩy mạnh phối hợp liên ngành, hợp tác với các tổ chức trong và ngoài nước, ứng dụng khoa học - công nghệ trong công tác phòng, chống mua bán người.

đ) Thường xuyên tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng cho cán bộ trực tiếp làm công tác phòng, chống mua bán người và đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở, trọng tâm là kiến thức về giới, tâm lý nạn nhân, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân và người dưới 18 tuổi đi cùng; kỹ năng thu thập, khai thác dữ liệu điện tử, truy vết tội phạm mua bán người; kỹ năng xử lý, giải quyết các vụ án mua bán người; tăng cường chia sẻ kinh nghiệm giữa các lực lượng trong công tác tiếp nhận, xác minh, bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân và điều tra, truy tố, xét xử.

e) Tổ chức cập nhật, hoàn thiện cơ sở dữ liệu về nạn nhân bị mua bán và tình hình tội phạm mua bán người trên địa bàn tỉnh, phục vụ công tác điều tra, truyền thông, giáo dục phòng ngừa xã hội, quản lý nhà nước, theo dõi, giám sát, đánh giá hiệu quả thực hiện và xây dựng chính sách.

g) Phân công thực hiện: Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng); Sở Y tế; Sở Tư pháp; Sở Nội vụ; Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch; Sở Tài chính; Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp thực hiện.

2. Công tác phòng ngừa xã hội

a) Gắn kết chặt chẽ nội dung phòng, chống mua bán người với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, bình đẳng giới, bảo vệ trẻ em và nhóm đối tượng dễ bị tổn thương, chương trình vì sự tiến bộ của phụ nữ và các chương trình liên quan khác; khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho khu vực tư nhân tham gia đào tạo nghề, tạo việc làm cho thanh niên trong độ tuổi lao động, góp phần tạo sinh kế bền vững cho nạn nhân bị mua bán và người có nguy cơ cao.

b) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống mua bán người trong Nhân dân với nội dung và hình thức đa dạng, phù hợp từng nhóm đối tượng; tăng cường tuyên truyền trên không gian mạng; tổ chức các chiến dịch

truyền thông trọng điểm hưởng ứng “Ngày Thế giới phòng, chống mua bán người” và “Ngày toàn dân phòng, chống mua bán người (30/7)” hằng năm; xây dựng và duy trì mạng lưới truyền viên ở cơ sở. Lồng ghép phổ biến pháp luật về phòng, chống mua bán người, kỹ năng di cư an toàn, kỹ năng số, kỹ năng an toàn trên không gian mạng vào hoạt động ngoại khóa trong nhà trường; đổi mới, đa dạng hóa các hoạt động tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh, sinh viên và thanh niên.

c) Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; phát huy các mô hình, điển hình tiên tiến về phòng, chống mua bán người gắn với đặc thù địa phương và từng nhóm đối tượng. Nghiên cứu triển khai mô hình, câu lạc bộ “di cư an toàn” tại khu dân cư, địa bàn cơ sở cho thanh thiếu niên từ 12 đến 30 tuổi. Nhân rộng các cách làm hay, kịp thời biểu dương gương người tốt, việc tốt trong công tác phòng, chống mua bán người.

d) Tăng cường phòng ngừa mua bán người ngay từ gia đình, nhà trường, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh, dịch vụ, cơ sở khám, chữa bệnh; tổ chức ký cam kết và niêm yết công khai việc chấp hành quy định pháp luật về phòng, chống mua bán người tại các cơ sở hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; gắn nội dung phòng, chống mua bán người với phát huy hiệu quả thiết chế văn hóa cơ sở và ứng dụng các nền tảng truyền thông số; phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác phòng ngừa tại địa bàn cơ sở.

đ) Thông qua công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án mua bán người, kịp thời phát hiện, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền khắc phục sơ hở, thiếu sót trong quản lý kinh tế - xã hội, góp phần phòng ngừa tội phạm mua bán người.

e) Phân công thực hiện: Sở Y tế; Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch; Sở Giáo dục và Đào tạo; Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng); Ủy ban nhân các xã, phường thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp thực hiện.

3. Công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát phòng ngừa tội phạm mua bán người

a) Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn thông tin, dữ liệu liên quan đến công tác phòng, chống mua bán người; tăng cường quản lý hoạt động thông tin, truyền thông và không gian mạng; xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng không gian mạng, công nghệ cao để dụ dỗ, môi giới, tổ chức mua bán người; tăng cường bảo vệ dữ liệu cá nhân; khai thác hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ phòng, chống mua bán người.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng); Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch; Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

b) Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý cư trú, lao động, xuất cảnh, nhập cảnh và phòng, chống tội phạm; từng bước ứng dụng các nền tảng dữ liệu, công nghệ phân tích phục vụ phát hiện, giám sát, truy vết hành vi có dấu hiệu mua bán người, nhất là trên không gian mạng.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng); Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch; các sở, ngành liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường.

c) Tăng cường quản lý, thanh tra, kiểm tra các lĩnh vực tiềm ẩn nguy cơ mua bán người: hỗ trợ kết hôn với người nước ngoài; đăng ký cho - nhận con nuôi; quản lý nội dung thông tin trên báo chí, Internet; kinh doanh dịch vụ lữ hành, lưu trú, tư vấn du học; các ngành nghề kinh doanh nhạy cảm; hoạt động y tế có nguy cơ bị lợi dụng mang thai hộ... nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý vi phạm.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng); Sở Tư pháp; Sở Y tế; Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch; Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ; Thanh tra tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan liên quan.

d) Quản lý chặt chẽ, tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật trong lĩnh vực cung ứng lao động, đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, tuyển dụng người nước ngoài làm việc tại Việt Nam; công khai doanh nghiệp được phép hoạt động; kiểm tra việc thu phí dịch vụ; giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo nhằm phòng ngừa phát sinh tội phạm mua bán người.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng); Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh; Sở Tài chính; Thanh tra tỉnh; các sở, ngành liên quan.

đ) Tăng cường quản lý hoạt động xuất cảnh, nhập cảnh để chủ động phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi lợi dụng hoạt động xuất cảnh, nhập cảnh, làm giả giấy tờ hoặc sử dụng thủ đoạn khác để thực hiện hành vi mua bán người.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

e) Đẩy mạnh các giải pháp phòng, chống mua bán người trong lĩnh vực khai thác, đánh bắt thủy sản; tập trung phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý hành vi lợi dụng tuyển dụng lao động để mua bán người nhằm mục đích cưỡng bức lao động.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng).

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh; Sở Y tế; Sở Tài chính; Ủy ban nhân dân các xã phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

g) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về phòng, chống mua bán người.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh; Thanh tra tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành liên quan.

4. Đấu tranh phòng, chống mua bán người

a) Chủ động nắm chắc tình hình, chú trọng công tác quản lý địa bàn; triển khai đồng bộ các kế hoạch, phương án nghiệp vụ; tập trung vào tuyên, địa bàn có tình hình mua bán người diễn biến phức tạp, khu vực kinh tế trọng điểm, trên không gian mạng, đối tượng trọng điểm, đường dây tội phạm mua bán người và các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người.

- Tăng cường nắm tình hình về âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động của tội phạm mua bán người trên thế giới và khu vực có tác động đến tình hình trong nước và địa bàn tỉnh.

- Thường xuyên rà soát, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, gỡ bỏ các nội dung, trang web, đường dẫn, ứng dụng, hội, nhóm, tài khoản trên không gian mạng; các cuộc gọi, tin nhắn có dấu hiệu vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người, nhất là các cuộc gọi từ nước ngoài, cuộc gọi sử dụng công nghệ VoIP, ứng dụng OTT.

- Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm mua bán người trên địa bàn tỉnh; tổ chức tổng kết chuyên án, vụ án mua bán người phức tạp, điển hình, liên tỉnh, xuyên quốc gia để rút kinh nghiệm.

b) Phân công:

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng).

- Cơ quan phối hợp: Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tư pháp; Công an các xã, phường; các sở, ngành liên quan.

5. Công tác phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người

a) Thường xuyên tự kiểm tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao trong công tác phòng, chống mua bán người. Khi phát hiện các hành vi bị nghiêm cấm theo quy định của Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) thì kịp thời giải quyết theo thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật. Chủ động phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm thông qua Tổng đài điện thoại quốc gia về phòng, chống mua bán người (111), hoạt động kiểm tra, thanh tra và hoạt động nghiệp vụ phòng, chống tội phạm.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng).

- Cơ quan phối hợp: Sở Y tế; Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch; Sở Tư pháp; Thanh tra tỉnh; Công an các xã, phường; các cơ quan, đơn vị liên quan.

b) Giải quyết tố cáo hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người; tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; điều tra, xử lý tội phạm mua bán người và các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người theo đúng quy định.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng).

- Cơ quan phối hợp: Công an các xã, phường; Thanh tra tỉnh; các sở, ngành liên quan.

c) Phối hợp thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử các vụ án hình sự liên quan đến tội phạm mua bán người theo quy định của pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh; Tòa án nhân dân phối hợp theo chức năng.

d) Phối hợp xét xử kịp thời các vụ án hình sự liên quan đến tội phạm mua bán người; bảo đảm nghiêm minh, đúng quy định của pháp luật; coi trọng công tác bảo vệ, hỗ trợ bị hại trong quá trình giải quyết, xét xử.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Y tế; Sở Tư pháp; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng).

- Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh; Tòa án nhân dân phối hợp theo chức năng.

6. Công tác giải cứu, tiếp nhận, xác minh, xác định, bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân

a) Kịp thời tổ chức giải cứu, tiếp nhận, xác minh, xác định nạn nhân; chủ động, tích cực phối hợp với cơ quan có thẩm quyền của các quốc gia có liên quan trong việc tiếp nhận nạn nhân trở về địa phương; bảo đảm thực hiện theo nguyên tắc lấy nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân làm trung tâm; giữ bí mật thông tin, không xúc phạm, kỳ thị, phân biệt đối xử.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng).

- Cơ quan phối hợp: Sở Y tế; Sở Tư pháp; Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch; Công an các xã, phường; các cơ quan, đơn vị liên quan.

b) Thực hiện các biện pháp bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân và người dưới 18 tuổi đi cùng; bảo đảm kịp thời, đúng đối tượng theo quy định của pháp luật; tổ chức bảo hộ công dân trong trường hợp cần thiết.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế; Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng); Sở Tư pháp; Công an các xã, phường; các cơ quan liên quan.

c) Phát huy hiệu quả Tổng đài điện thoại quốc gia về phòng, chống mua bán người (111); nâng cao năng lực hệ thống y tế, nhất là y tế cơ sở trong việc tiếp nhận, chăm sóc sức khỏe thể chất, hỗ trợ tâm lý, phục hồi tinh thần cho nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân và người dưới 18 tuổi đi cùng.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng); Công an xã, phường; các cơ quan, đơn vị liên quan.

7. Công tác tham gia góp ý xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật liên quan đến phòng, chống mua bán người

a) Tổ chức rà soát, tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong quá trình áp dụng pháp luật về phòng, chống mua bán người trên địa bàn; tham mưu, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định có liên quan, nhất là các quy định về xử lý tội phạm mua bán người.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh; Tòa án nhân dân tỉnh; các cơ quan liên quan.

b) Tổng hợp thực tiễn xét xử, phối hợp đề xuất phát triển án lệ, hướng dẫn áp dụng thống nhất pháp luật đối với các tội mua bán người; tham mưu kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản hướng dẫn liên quan.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh.

c) Tham mưu triển khai thực hiện các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế về tương trợ tư pháp hình sự, dẫn độ, chuyển giao người bị kết án phạt tù và đấu tranh phòng, chống tội phạm mua bán người khi được ký kết; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện tại địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng); Sở Tư pháp; các cơ quan liên quan.

d) Rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định về trợ giúp pháp lý, chế độ hỗ trợ nạn nhân bị mua bán; tham mưu hoàn thiện cơ chế phối hợp trong tiếp nhận, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Y tế; Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng); các cơ quan liên quan.

e) Tham mưu ban hành, áp dụng các quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, chất lượng dịch vụ hỗ trợ nạn nhân; hướng dẫn sàng lọc, nhận diện nạn nhân, hỗ trợ tâm lý, y tế, chuyên môn và bảo mật thông tin; triển khai thực hiện Quy chế phối hợp liên ngành về tiếp nhận, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng); Sở Tư pháp; các cơ quan liên quan.

8. Công tác hợp tác quốc tế trong phòng, chống mua bán người

a) Đẩy mạnh hợp tác song phương, đa phương trong phòng, chống mua bán người; rà soát, đánh giá hiệu quả các cơ chế hợp tác hiện có, kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn; nghiên cứu mở rộng, thiết lập các khuôn khổ hợp tác thiết thực, hiệu quả. Chủ động tham gia, đóng góp tích cực tại các cơ chế, diễn đàn quốc tế và khu vực về di cư, phòng, chống mua bán người, phòng, chống tội phạm, khoa học - công nghệ và an ninh mạng có liên quan đến phòng, chống mua bán người.

b) Tăng cường phối hợp điều tra, đấu tranh chuyên án; triệt phá các đường dây, tổ chức tội phạm mua bán người, nhất là các đường dây lợi dụng không gian mạng.

c) Thúc đẩy hoạt động tương trợ tư pháp về hình sự, nâng cao hiệu quả truy nã, dẫn độ, thu hồi tài sản do phạm tội mua bán người mà có.

d) Đẩy mạnh phối hợp kiểm soát dòng tài chính bất hợp pháp, phòng, chống rửa tiền, ngăn chặn nguồn lợi của tội phạm mua bán người.

đ) Tăng cường hợp tác với các tổ chức quốc tế trong công tác phòng, chống mua bán người nhằm chia sẻ kinh nghiệm, tranh thủ hỗ trợ kỹ thuật và nâng cao năng lực cho lực lượng chức năng địa phương.

e) Nghiên cứu, phối hợp với các doanh nghiệp, tập đoàn công nghệ để nâng cao năng lực phát hiện, ngăn chặn, xử lý các dấu hiệu mua bán người trên không gian mạng.

g) Phân công:

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng); Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch; Sở Tư pháp; Sở Y tế; các cơ quan, đơn vị liên quan; Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh; Tòa án nhân dân tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và nguồn tài chính hợp pháp khác (nếu có).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng), các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ được phân công.

Định kỳ, trước ngày 05 tháng cuối quý, 06 tháng, năm và đột xuất khi có yêu cầu, báo cáo kết quả thực hiện về Công an tỉnh để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo theo quy định.

Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ.

2. Giao Công an tỉnh là cơ quan đầu mối, chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc triển khai thực hiện Kế hoạch này; đồng thời, phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội trong quá trình thực hiện.

Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện, tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo theo quy định.

3. Trên cơ sở kinh phí thực hiện Kế hoạch này của các đơn vị, địa phương có liên quan lập do Công an tỉnh tổng hợp, Sở Tài chính cân đối nguồn kinh phí tham mưu cơ quan có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí cho các đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Công an (Văn phòng, Cục Cảnh sát hình sự);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBNDTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh (để phối hợp);
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh (để phối hợp);
- UBND các xã, phường;
- VPUB: CVP và các PCVP;
- Lưu: VT, TCDNC(CT).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Thành Ngại